

## BÁO CÁO

### Kết quả công tác cải cách hành chính quý I và phương hướng, nhiệm vụ năm quý II năm 2025

Thực hiện Công văn số 872/UBND-VXNV ngày 04/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ. Sở Tư pháp báo cáo kết quả cải cách hành chính (CCHC) quý I năm 2025, như sau:

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

##### 1. Kế hoạch cải cách hành chính

Thực hiện Quyết định số 1694/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận năm 2025. Sở đã ban hành Quyết định số 146/QĐ-STP ngày 04/12/2024 về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025. Trong đó, xác định 31 nhiệm vụ trọng tâm trên 07 nội dung CCHC phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Sở; Kế hoạch số 32/KH-STP ngày 07/01/2025 về khắc phục, sửa chữa những tồn tại, hạn chế qua kết quả khảo sát sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của Sở Tư pháp năm 2024; Kế hoạch số 4294/KH-STP ngày 30/12/2024 về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2025; Kế hoạch số 43/KH-STP ngày 07/01/2025 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025.

##### 2. Tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC

a) Đảng ủy Sở tiếp tục triển khai Kế hoạch số 61-KH/ĐU ngày 01/7/2022 về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025”. Sở ban hành Kế hoạch số 458/KH-STP ngày 19/02/2025 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

b) Giám đốc Sở trực tiếp phụ trách công tác CCHC; phân công Trưởng phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm tham mưu thực hiện công tác CCHC của phòng, đơn vị được giao.

c) Chỉ đạo các phòng, đơn vị có liên quan tham gia vào quá trình thực hiện nhiệm vụ CCHC một cách toàn diện, sát với thực tế; duy trì các cuộc họp giao ban của Lãnh đạo Sở hàng tuần, giao ban lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở hàng tháng. Qua đó đánh giá kịp thời tình hình thực hiện Kế hoạch công tác của các phòng, đơn vị và triển khai các chủ trương, chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo sự thông suốt trong chỉ đạo, điều hành.

d) Đề kịp thời biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC, đồng thời thực hiện đạt hiệu quả CCHC năm 2025; tăng cường năng lực quản lý, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong giải quyết công việc thông qua việc ứng dụng các phần mềm quản lý, văn bản điện tử;

Sở đã ban hành Kế hoạch số 4303/KH-STP ngày 30/12/2024 về phát động phong trào thi đua CCHC năm 2025.

### **3. Công tác kiểm tra CCHC**

Xác định tầm quan trọng của công tác CCHC, Lãnh đạo Sở đã đưa nội dung kiểm tra là một trong những nhiệm vụ trọng tâm năm 2025, nhằm đánh giá kết quả triển khai công tác CCHC tại các phòng, đơn vị trực thuộc. Ban hành Quyết định số 165/QĐ-STP ngày 27/12/2024 về phê duyệt Kế hoạch kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025.

### **4. Công tác tuyên truyền CCHC**

Ban hành Kế hoạch số 4302/KH-STP ngày 30/12/2024 về tuyên truyền công tác CCHC năm 2025, tổ chức lồng ghép trong đợt sinh hoạt ngày pháp luật đến toàn thể công chức, viên chức của cơ quan; lồng ghép trong Chương trình phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đến với người dân, doanh nghiệp các chủ trương, chính sách pháp luật như: Luật, Nghị quyết mới do QH, UBTVQH ban hành, có hiệu lực trong năm năm 2025.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Cải cách thể chế**

a) Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL):

Tham mưu UBND ban hành Báo cáo số 335/BC-UBND ngày 16/12/2024 về tổng kết thi hành pháp luật và đánh giá thực trạng quan hệ xã hội về thủ tục ban hành quyết định hành chính; Báo cáo số 353/BC-UBND ngày 27/12/2024 về tình hình hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp năm 2024. Ban hành các văn bản: Rà soát các quy định có tính chất hạn chế quyền và quy định có vướng mắc, bất cập trong thực hiện chuyển đổi xanh, chuyển đổi số trong hệ thống VBQPPL; rà soát văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; Văn bản số 405/UBND-KTTH ngày 27/01/2025 về đăng ký bổ sung danh mục Nghị quyết trình HĐND tỉnh thông qua tại các kỳ họp HĐND trong năm 2025<sup>1</sup>; Văn bản số 482/UBND-KTTH ngày 07/02/2025 về đề nghị xem xét, tổ chức kỳ họp chuyên đề HĐND tỉnh trong tháng 02/2025.

Ban hành các văn bản: Báo cáo kết quả triển khai thực hiện trong công tác chuẩn bị nội dung các Nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND tỉnh năm 2024; hướng dẫn xây dựng, ban hành Quyết định của UBND tỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Công tác góp ý, thẩm định văn bản: Góp ý 203 văn bản, thẩm định 25 văn bản. Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 02 Nghị quyết quy phạm pháp luật, UBND tỉnh ban hành 33 Quyết định quy phạm pháp luật.

b) Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật:

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 6067/KH-UBND ngày 24/12/2024 về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2025; Kế hoạch số 6076/KH-UBND ngày 24/12/2024 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2025; Kế hoạch số 366/KH-

<sup>1</sup> Kỳ họp giữa năm 2025: 06 nghị quyết (02 cá biệt, 04 QPPL); kỳ họp cuối năm 2025: 16 nghị quyết (10 cá biệt, 06 QPPL); kỳ họp chuyên đề năm 2025: 17 nghị quyết (07 cá biệt, 10 QPPL) và kỳ họp giữa năm 2025 hoặc cuối năm 2025: 02 nghị quyết (01 cá biệt, 01 QPPL).

UBND ngày 24/01/2025 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 6067/KH-UBND ngày 24/12/2024 về triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2025; Kế hoạch số 6076/KH-UBND ngày 24/12/2024 của UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2025.

Ban hành các văn bản: Báo cáo kết quả thực hiện kết quả xử lý vụ việc của Công ty TNHH Phát Hoàng Long; báo cáo kết quả rà soát liên quan đến dự án xây dựng Quần thể công trình Nhà Bảo tàng; rà soát, báo cáo các nội dung liên quan đến dự án phát triển hạ tầng khu phố Đông Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; hồ sơ vi phạm tại các dự án Du lịch tại Vườn Quốc gia Núi Chúa; Hướng dẫn thi hành Quyết định xử phạt của UBND huyện Ninh Hải và các vụ việc liên quan<sup>2</sup>.

c) Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL)

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 05/01/2025 về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 06/01/2025 về phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 8 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo số 339/BC-UBND ngày 18/12/2024 về kết quả PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 683/KH-UBND ngày 20/02/2025 về phát động phong trào thi đua về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025; trình UBND tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận; Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành Kế hoạch số 6150/KH-HĐPH ngày 28/12/2024 về hoạt động của Hội đồng.

Tổ chức Hội nghị vào chiều ngày 28/02/2025, phổ biến những nội dung cơ bản 04 Luật và 11 Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp bất thường lần thứ 9 và các văn bản có liên quan của TW, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh, có gần 75 đại biểu tham dự.

Sở ban hành Kế hoạch về triển khai thực hiện sinh hoạt “Ngày pháp luật” năm 2025; Báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí Nông thôn mới, Nông thôn mới nâng cao cấp xã, huyện giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tái hòa nhập cộng đồng trên không gian mạng; văn bản xác nhận kết quả hoàn thiện các tiêu chí xã nông thôn mới và kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao đối với xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải và xã Phước Nam, xã Phước Minh, huyện Thuận Nam và các văn bản chuyên đề<sup>3</sup>.

<sup>2</sup> Rà soát xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn xã Phước Tân, huyện Bái Ái; xác định thời hiệu xử phạt VPHC đối với trường hợp chậm đóng cửa mỏ cát Nhơn Hội; Mời họp rà soát các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính tại Công văn số 5460/VPUB-TCD ngày 20/12/2024; Cho ý kiến đối với việc quyết toán chi phí cưỡng chế (trường hợp cưỡng chế ông Hà Văn Hùng); báo cáo theo dõi thi hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh (theo Công văn 5879).

<sup>3</sup> Xác nhận kết quả hoàn thiện các tiêu chí xã nông thôn mới và kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao đối với xã Phước Dinh, huyện Thuận Nam và xã Mỹ Sơn, xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn; báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch triển khai đợt cao điểm tuyên truyền nhân kỷ niệm 76 năm ngày Nhân quyền thế giới năm 2024...

d) Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL):

Tham mưu UBND ban hành Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 về công bố Danh mục VBQPPL quy định chi tiết hết hiệu lực, ngưng hiệu lực do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; Kế hoạch số 6046/KH-UBND ngày 23/12/2024 về rà soát VBQPPL trên địa bàn tỉnh năm 2025; Kế hoạch số 6019/KH-UBND ngày 23/12/2024 về kiểm tra văn bản trên địa bàn tỉnh năm 2025; Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 11/02/2025 về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kết quả rà soát<sup>4</sup>; Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 về công bố Danh mục VBQPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành hết hiệu lực năm 2024; Báo cáo số 25/BC-UBND ngày 24/01/2025 về kết quả công tác kiểm tra, xử lý văn bản năm 2024; Văn bản số 409/UBND-TCD ngày 29/01/2025 về xử lý văn bản sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày sau công tác tự kiểm tra văn bản QPPL năm 2024.

Ban hành báo cáo kết quả rà soát các quy định có tính chất hạn chế quyền và quy định có vướng mắc, bất cập trong thực hiện chuyển đổi xanh, chuyển đổi số trong hệ thống văn bản QPPL và các báo cáo thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC):**

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 08/02/2025<sup>5</sup>; Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 07/2/2025<sup>6</sup>. Đến thời điểm hiện nay, Sở Tư pháp thụ lý và giải quyết hồ sơ cho cá nhân, tổ chức cơ bản đảm bảo thời gian theo quy định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính của phòng từ ngày 15/12/2024 đến ngày 03/3/2025, như sau:

- Tình hình cấp phiếu lý lịch tư pháp: Đã tiếp nhận 1075 hồ sơ (tiếp nhận trực tuyến 866) và giải quyết 990 hồ sơ (trong đó: 19 hồ sơ trễ hẹn, lý do: hồ sơ có án tích và hồ sơ do Trung tâm Lý lịch tư pháp Quốc gia trả kết quả trễ, Sở đều có Thư xin lỗi); số hồ sơ đang giải 66.

- Cấp trích lục bản sao hộ tịch: 01 trường hợp, trong đó: 01 bản sao kết hôn.
- Đăng ký tập sự hành nghề công chứng: 01 trường hợp.
- Ghi chú vào sổ đăng ký khai sinh việc thôi Quốc tịch Việt Nam: 01 trường hợp.

## **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh

<sup>4</sup> Đối với cấp tỉnh: Số văn bản phải rà soát: 201 văn bản, trong đó: Số văn bản đã rà soát: 201 văn bản (Số văn bản phải xử lý: 201 văn bản); Số văn bản đã xử lý: 184 văn bản, bao gồm trong kỳ báo cáo 176 văn bản và năm trước chuyển sang 08 văn bản; Số văn bản đang xử lý: 17 văn bản. Đối với cấp huyện: Số văn bản phải rà soát: 28 văn bản, trong đó: Số văn bản đã rà soát: 28 văn bản (Số văn bản phải xử lý: 13 văn bản; Số văn bản đã xử lý: 13 văn bản (trong kỳ báo cáo 12 văn bản, năm trước chuyển sang 01 văn bản)). Đối với cấp xã: 0 văn bản.

<sup>5</sup> công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận

<sup>6</sup> công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận

Ninh Thuận. Ban hành Quyết định bổ nhiệm ông Trần Văn Quý, giữ chức vụ Phó Trưởng Phòng Công chứng số 1 trực thuộc Sở Tư pháp.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

Phối hợp rà soát, đối chiếu chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng năm 2025 của Sở Tư pháp. Tiếp tục thực hiện đúng theo quy định tại Quyết định số 81/2023/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh gắn với việc đánh giá, xếp loại, bình xét thi đua hằng tháng, quý, năm đối với từng công chức, viên chức theo quy định tại và trên hệ thống phần mềm đánh giá công chức, viên chức.

#### **5. Cải cách tài chính công**

Ban hành các Quyết định: Ban hành Quy chế định mức chi tiêu nội bộ của Sở Tư pháp; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của Sở Tư pháp; thành lập Hội đồng định giá thanh lý tài sản; nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức; giao dự toán thu hoạt động sự nghiệp năm 2025; Quyết định công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách nhà nước theo định kỳ. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường tính minh bạch, công khai trên lĩnh vực tài chính và quyền giám sát của mỗi công chức, viên chức; theo dõi, quản lý chặt chẽ việc sử dụng và tiết kiệm tối đa kinh phí được cấp hằng năm và tài sản của cơ quan.

#### **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

Đề triển khai thực hiện có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, ban hành Kế hoạch số 34/KH-STP ngày 07/01/2025 về phát triển chính quyền số, bảo đảm an toàn thông tin mạng và nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của Sở Tư pháp năm 2025; Kế hoạch số 274/KH-STP ngày 05/02/2025 về triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2025 (Ngành Tư pháp tỉnh Ninh Thuận tham gia 01 sản phẩm chuyển đổi số theo hướng số hóa năm 2025 “*Tiếp tục hoàn thiện số hóa dữ liệu hộ tịch*”); Kế hoạch số 3129/KH-STP ngày 03/10/2024 về triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở Tư pháp năm 2025.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Trong Quý I năm 2025, Sở Tư pháp đã hoàn thành cơ bản công việc nhiệm vụ cải cách hành chính theo kế hoạch đề ra; kịp thời tuyên truyền đến toàn thể công chức, viên chức các văn bản về cải cách TTHC; thực hiện tốt công tác cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính; giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn; duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động Trang thông tin điện tử của Sở. Kịp thời chuyển giao nhiệm vụ lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ II NĂM 2025**

1. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả của cơ quan trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, góp phần cải thiện các Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) hàng năm của tỉnh, gắn với phục vụ người dân, cải

thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội.

**2.** Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, gắn với đẩy mạnh tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết số 05/NQ-TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025. Đẩy mạnh thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 590/KH-UBND ngày 15/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

**3.** Phối hợp tham mưu UBND tỉnh thực hiện xây dựng và hoàn thiện thể chế theo Nghị định 45/2025/NĐ-CP ngày 28/22/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương. Tiếp tục rà soát và kiểm tra văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh năm 2025.

**4.** Tiếp tục tổ chức triển khai Quy chế phối hợp hành động thực hiện chỉ số thành phần “Thiết chế pháp lý và An ninh trật tự” giữa Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh trong việc thực hiện chỉ số thành phần “Thiết chế pháp lý và An ninh trật tự”.

Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Nội vụ tổng hợp chung./.

*(Kèm theo Phụ lục 02 do Sở Tư pháp phụ trách)*

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo STP;
- Lưu: VT, VP.NVT

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Quyện**

**UBND TỈNH NINH THUẬN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**SỞ TƯ PHÁP** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 2**  
**SỞ TƯ PHÁP PHỤ TRÁCH**  
**Cải cách thể chế**

(Kèm theo Báo cáo số \_\_\_\_\_ /BC-STP ngày \_\_\_\_/3/2025 của Sở Tư pháp)

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
<b>1.</b>	<b>Tổng số VBQPPL do địa phương ban hành</b>	Văn bản		
1.1.	Số VBQPPL do cấp tỉnh ban hành	Văn bản	35	UBND tỉnh: 33 Quyết định; HĐND tỉnh: 02 Nghị quyết
1.2.	Số VBQPPL do cấp huyện ban hành	Văn bản	0	
1.3.	Số VBQPPL do cấp xã ban hành	Văn bản	0	
<b>2.</b>	<b>Kiểm tra, xử lý VBQPPL</b>			
2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền của cấp tỉnh	Văn bản	35	
2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	100	
2.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản	0	
2.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
<b>3.</b>	<b>Rà soát VBQPPL</b>			
3.1.	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh	Văn bản		
3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%		
3.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản		
3.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản		

